

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT ÂU CƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 204/KH-THPTAC

Đông Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra giữa học kì 1, năm học 2022-2023

Căn cứ Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông được ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Công văn 1007/SGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2022 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 1814/SGDĐT-GDTrH ngày 30/8/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023; Công văn số 2143/SGDĐT-GDTrH ngày 11/10/2022 của Sở GD&ĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kì, năm học 2022-2023; Căn cứ kế hoạch số 180/KH-THPTAC ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Trường THPT Âu Cơ về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023. Trường THPT Âu Cơ xây dựng kế hoạch chức kiểm tra giữa học kì 1, năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. Yêu cầu

1. Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học để đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh;
2. Kiểm tra giữa kỳ đảm bảo tính công bằng, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

II. Thời điểm kiểm tra

1. Tuần **09** (31/10/2022 đến 05/11/2022)
2. Có lịch kiểm tra cụ thể kèm theo.

III. Hình thức đề kiểm tra

1. Đối với lớp 10

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
- Các loại hình kiểm tra (bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập), cách



đánh giá bằng điểm số, đánh giá bằng nhận xét: thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT.

- Riêng đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

+ Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận;

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong công văn số 1992/SGDĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2022-2023; kiểm tra các kỹ năng **nghe, đọc, viết** và **kiến thức ngôn ngữ** (kiểm tra giữa kỳ có thể không bao gồm kỹ năng nói), tỷ lệ điểm cân đối giữa các phần;

+ Môn GDQP-AN và môn Giáo dục thể chất kiểm tra thực hành;

+ Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

*** Môn Ngữ văn 10 cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:**

- Cấu trúc đề gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn

+ Đọc hiểu (6.0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 2 điểm), thông hiểu (4 câu: 2,5 điểm), vận dụng (2 câu: 1,5 điểm).

+ Làm văn (4 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (1 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm).

- Nội dung kiểm tra:

+ Ngữ liệu đọc hiểu: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung (kiến thức về thể loại, văn học, Thực hành tiếng Việt) phù hợp để kiểm tra theo các *yêu cầu cần đạt* trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

+ Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

- Gợi ý về ma trận đề kiểm tra giữa học kì I, lớp 10: kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận biết								Tổng
			Nhận biết (Số câu)		Thông hiểu (Số câu)		Vận dụng (Số câu)		Vận dụng cao (Số câu)		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc	Thần thoại	4	0	3	1	0	2	0	0	10
		Sử thi									
Tỉ lệ % điểm			20		15	10		15			60

2	Viết	1. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội	0	1*	0	1*	0	1*	0	1	1
		2. Viết bài văn nghị luận hân tích, đánh gia một tác phẩm văn học.									
Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi				10		10		10	0	10	40
Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức			30		35		25		10		100

***Lưu ý:** Việc ra đề kiểm tra cần đảm bảo các nội dung, thao tác: xây dựng kế hoạch kiểm tra, ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm; phân công giáo viên ra đề, giáo viên phản biện đề, đảm bảo đề kiểm tra đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra. Lưu hồ sơ kiểm tra./.

2. Đối với lớp 11

- Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận;
- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá (Như lớp 10);
- Môn GDQP-AN và môn Giáo dục thể chất kiểm tra thực hành;
- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Đối với môn Toán, kết hợp cả hai phân môn Giải tích và Hình học.

*** Môn Ngữ văn lớp 11 cấu trúc đề và nội dung kiểm tra như sau:**

- Cấu trúc đề gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn
 - + Đọc hiểu (3 điểm) gồm 4 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (2 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (1 câu: 1 điểm), vận dụng/vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).
 - + Làm văn (7 điểm): gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (2,5 điểm), thông hiểu (2 điểm), vận dụng (1,5 điểm), vận dụng cao (1 điểm).
- Nội dung kiểm tra:
 - + Ngữ liệu đọc hiểu: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.
 - Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

3. Đối với lớp 12

- Môn Ngữ văn kiểm tra theo hình thức tự luận;
- Môn GDQP-AN và môn Giáo dục thể chất kiểm tra thực hành;
- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm khách quan. Đối với môn Toán, kết hợp cả hai phân môn Giải tích và Hình học.

*** Môn Ngữ văn lớp 12 cấu trúc đề và nội dung kiểm tra (Như lớp 11)**

IV. Thời gian kiểm tra đối với mỗi môn đối với lớp 10, 11, 12

1. Môn Toán: 60 phút.

2. Môn Ngữ văn: 90 phút.
3. Các môn còn lại: 45 phút.

V. Mức độ nhận thức

1. Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ nhận biết (40%), thông hiểu (30%), vận dụng (20%) và vận dụng cao (10%).
2. Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: **tỉ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan từ 50% đến 70%.**

VI. Tổ chức thực hiện

1. Tổ/Nhóm trưởng chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra cho từng khối; tổ chức ra đề và kiểm tra chung đề toàn trường cho mỗi khối.
2. Nhà trường có trách nhiệm quản lý chặt chẽ ma trận, bảng đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các đề trong cùng một khối lớp; lưu tất cả các bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn.
3. Sau khi hoàn thành kiểm tra, các Tổ trưởng chuyên môn gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm về PHT, nhà trường sẽ đăng trên Website. Sở GDĐT sẽ thành lập các tổ chuyên môn để đánh giá đề kiểm tra giữa học kỳ của các đơn vị.
4. Giáo viên chủ nhiệm triển khai cụ thể kế hoạch này đến học sinh lớp chủ nhiệm.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra giữa kì 1 năm học 2022-2023 của Trường THPT Âu Cơ./.

Nơi nhận:

- CBGVNVHS;
- Lưu: CM; VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Quốc Tuấn

LỊCH KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo kế hoạch số 204/KH-THPTAC ngày 11/10/2022)

Thứ/Ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ 2 (31/10/2022)	Sáng	Văn 11+12	90 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 55
	Chiều	Văn 10	90 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	15 giờ 35
Thứ 3 (01/11/2022)	Sáng	Sinh 11+12	45 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 10
		GDCD 11+12	45 phút	08 giờ 25	08 giờ 30	09 giờ 15
		Tin 11+12	45 phút	09 giờ 30	09 giờ 35	10 giờ 20
	Chiều	Sinh 10	45 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 50
		GDCD 10	45 phút	15 giờ 05	15 giờ 10	15 giờ 55
		Tin 10	45 phút	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00
Thứ 4 (02/11/2022)	Sáng	Vật lí 11+12	45 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 10
		Sử 11+12	45 phút	08 giờ 25	08 giờ 30	09 giờ 15
		Công nghệ 11+12	45 phút	09 giờ 30	09 giờ 35	10 giờ 20
	Chiều	Vật lí 10	45 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 50
		Sử 10	45 phút	15 giờ 05	15 giờ 10	15 giờ 55
		Công nghệ 10	45 phút	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00
Thứ 5 (03/11/2022)	Sáng	Hoá 11+12	45 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 10
		Địa 11+12	45 phút	08 giờ 25	08 giờ 30	09 giờ 15
	Chiều	Hoá 10	45 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 50
		Địa 10	45 phút	15 giờ 05	15 giờ 10	15 giờ 55



Thứ 6 (04/11/2022)	Sáng	Toán 11+12	60 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 25
	Chiều	Toán 10	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	15 giờ 05
Thứ 7 (05/11/2022)	Sáng	Anh 11+12	45 phút	07 giờ 20	07 giờ 25	08 giờ 10
	Chiều	Anh 10	45 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 50

Tuần 09 (31/10/2022-05/11/2022): GV giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và môn Thể dục tổ chức cho học sinh kiểm tra theo TKB.

Nơi nhận:

-CBGVNVHS;

-Lưu: CM; VT.

Đông Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Quốc Tuấn

